

Bản án số: 58/2025/HS-PT  
Ngày: 14/5/2026

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- *Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Diệu Hiền

*Các Thẩm phán:* Ông Võ Văn Lành

Ông Nguyễn Thành Quang

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Trần Thanh Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:* Ông Trang Minh Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 05 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2026/TLPT-HS ngày 27 tháng 02 năm 2026 đối với bị cáo Huỳnh Thanh T có kháng cáo Bản án hình sự sơ thẩm số: 01/2026/HS-ST ngày 13 tháng 01 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 5, tỉnh An Giang.

- *Bị cáo có kháng cáo:*

**Huỳnh Thanh T**, sinh ngày 05 tháng 6 năm 1984 tại xã V, tỉnh Cà Mau. Nơi cư trú: Tổ C, ấp P, xã G, tỉnh An Giang. Nghề nghiệp: Công an xã Đ, tỉnh An Giang; Trình độ học vấn: 12/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Huỳnh Văn S - sinh năm 1950 và bà Nguyễn Thị T1 - sinh năm 1963; Vợ là Tô Thúy V - sinh năm 1988; Con ruột có 02 người (lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2013); Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 41/2025/HS-ST ngày 21/11/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 5 - An Giang

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

(Ngoài ra còn có người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng nhưng không liên quan đến nội dung kháng cáo của bị cáo nên không triệu tập)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào năm 2020 Huỳnh Thanh T là Phó Trưởng Công an xã T, huyện G, tỉnh Kiên Giang (nay là xã Đ, tỉnh An Giang), được phân công phụ trách chỉ đạo công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm. Trong thời gian công tác tại xã T, Huỳnh Thanh T quen biết với Danh Đ là chủ cơ sở kinh doanh gas, bia, nước ngọt là đối tượng thường xuyên tổ chức đánh bạc với hình thức chơi xoay bông vụ ăn thua bằng tiền với các đối tượng khác vào các dịp Lễ, Tết, đám tiệc của đồng bào dân tộc Khmer trên địa bàn xã T (nay là xã Đ). Để việc tổ chức đánh bạc không bị bắt, vào khoảng tháng 3/2022, D chủ động gọi điện thoại cho T đặt vấn đề nhờ T làm ngơ cho D tổ chức đánh bạc và xin số tài khoản ngân hàng để thuận tiện cho việc chuyển tiền thì T đồng ý. Từ tháng 3/2022 đến tháng 4/2024 khi có tổ chức chơi xoay bông vụ thì D điện thoại cho T biết địa điểm tổ chức chơi hoặc khi tổ chức tuần tra thì T điện thoại cho D biết để tạm ngừng việc đánh bạc. Sau mỗi lần tổ chức đánh bạc không bị phát hiện, D đã chuyển vào số tài khoản cá nhân của T 7702215000469, mở tại ngân hàng A chi nhánh G, mỗi lần từ 300.000 đồng đến 1.500.000 đồng, tổng cộng 54 lần, với tổng số tiền là 43.800.000 đồng. Ngày 21/8/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh A khởi tố Huỳnh Thanh T để điều tra.

Tại Bản Kết luận giám định số 07/KL-KTHS ngày 07/07/2025 của Phòng K Công an tỉnh A, kết luận: 05 đoạn ghi âm cuộc hội thoại giữa Danh Đ và Huỳnh Thanh T không phát hiện thấy có dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung và được chuyển hóa thành văn bản.

*Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 01/2026/HS-ST ngày 13 tháng 01 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 5, tỉnh An Giang đã quyết định:*

1. Tuyên bố: bị cáo **Huỳnh Thanh T** phạm tội “Nhận hối lộ”;
2. Áp dụng: khoản 1 Điều 354, điểm b, s, v khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 54 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017 và năm 2025).

Xử phạt: bị cáo **Huỳnh Thanh T** 06 (sáu) tháng tù, thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo vào chấp hành án.

Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn tuyên về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng, án phí và bảo quyền kháng cáo theo luật định.

*Sau khi xét xử sơ thẩm:*

Ngày 22 tháng 01 năm 2026, bị cáo Huỳnh Thanh T có đơn kháng cáo yêu cầu Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau:**

Về tội danh, bản án sơ thẩm xét xử bị cáo Huỳnh Thanh T về tội “Nhận hối lộ” theo khoản 1 Điều 354 Bộ luật Hình sự là đúng tội danh.

Về hình phạt: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có thành tích xuất sắc trong công tác nên Bản án đã áp dụng điểm b, s, v khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án 06 tháng tù là tương xứng hành vi của bị cáo. Bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ nào mới, tội phạm mà bị cáo thực hiện thuộc nhóm tội tham nhũng gây dư luận xấu tại địa phương nên không đủ điều kiện được hưởng án treo. Đề nghị không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Trước khi phạm tội bị cáo luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công, có nhiều thành tích, có nhiều cống hiến cho địa phương, chỉ vì nghĩ đơn giản là nhận tiền để phụ lo cho anh em trong đơn vị mới dẫn đến phạm tội. Mức án tù đối với bị cáo là quá nặng, xin cho bị cáo được hưởng án treo để ở nhà lo cho con còn nhỏ.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Xét đơn kháng cáo của các bị cáo về nội dung, quyền kháng cáo, thủ tục kháng cáo và thời hạn kháng cáo đã đúng quy định tại Điều 331, 332 và 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về quyết định của Bản án sơ thẩm: Bị cáo Huỳnh Thanh T với chức vụ là phó trưởng Công an xã T đã hứa hẹn nhận tiền của ông Danh Đông D nhằm mục đích bỏ qua khi ông D tổ chức đánh bạc trên địa bàn với tổng số tiền đã nhận nhiều lần bằng 43.800.000 đồng. Do đó bản án sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Nhận hối lộ” là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo xin được hưởng án treo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi phạm tội của các bị cáo thể hiện sự xem thường pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến hình ảnh người cán bộ Công an nhân dân. Bản án sơ thẩm đã áp dụng cho các bị cáo đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s, v khoản 1, 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự để xử phạt các bị cáo mức án phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo cũng không có tình tiết giảm nhẹ nào mới, hành vi nhận tiền để bảo kê cho hoạt động vi phạm pháp luật của bị cáo gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân nên kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo không có cơ sở chấp nhận.

[6] Về quan điểm đề nghị Viện kiểm sát: Quan điểm đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí: Do kháng cáo của các bị cáo không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Thanh T. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Áp dụng khoản 1 Điều 354; điểm b, s, v khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 và Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh T 06 (sáu) tháng tù về tội “Nhận hối lộ”. Thời hạn tù tính kể từ ngày bị cáo vào chấp hành án.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Huỳnh Thanh T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm bằng 200.000đ

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm số 01/2026/HS-ST, ngày 13 tháng 01 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 5, tỉnh An Giang không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

#### **Nơi nhận:**

- Vụ giám đốc kiểm tra 1 (1);
- VCTVKS phúc thẩm tại Tp. HCM (1);
- Tòa phúc thẩm -TANDTC tại Tp . HCM (1);
- VKSND tỉnh AG (1);
- Sở Tư pháp tỉnh AG (1);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh AG (1);
- Bị cáo (1);
- Cơ quan điều tra khu vực (1)
- VKS khu vực (1)
- Tòa án khu vực (1)
- Thi hành án hình sự khu vực (1)
- Chi cục thi hành án dân sự khu vực (1)
- Tổ hành chính tư pháp (1);
- Đương sự (2)
- Lưu hồ sơ (1);
- Lưu tòa hình sự (5).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Diệu Hiền**

